

Số: 33 /KH-UBND

Sơn La, ngày 25 tháng 01 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác trợ giúp pháp lý năm 2019**

Thực hiện Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2019 với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật trợ giúp pháp lý gắn với Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn (2012 - 2020); Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn (2016 - 2025); Chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn (2016 - 2020), Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 24/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn tại địa phương;

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm của công tác TGPL trong năm 2019; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thi hành Luật trợ giúp pháp lý; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược và các Đề án; góp phần phổ biến, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, chấp hành quy định của Luật trợ giúp pháp lý;

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác TGPL và quản lý nhà nước về công tác TGPL tại địa phương.

**2. Yêu cầu**

- Kế hoạch phải bám sát các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện công tác Tư pháp năm 2019; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XIV và các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; chú trọng các vấn đề có liên quan đến Cải cách tư pháp, Cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TGPL;

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết, xác định rõ nội dung, thời gian hoàn thành, phạm vi, tiến độ thực hiện, bảo đảm tính khả thi, đáp ứng các mục tiêu đề ra; sử

dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn kinh phí được giao; hoàn thành 100% các nhiệm vụ công tác năm 2019 đã đề ra trong Kế hoạch;

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Lồng ghép việc triển khai Luật với Kế hoạch thực hiện “*Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2016-2025*” trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 19/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. Tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thi hành Luật trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động TGPL tại địa phương.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025, tập trung vào vụ việc TGPL, nâng cao chất lượng dịch vụ TGPL; năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL; đẩy mạnh công tác truyền thông về TGPL, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động TGPL.

1.3. Chỉ đạo lồng ghép TGPL trong các Chương trình an sinh xã hội và các Chương trình bảo đảm công bằng xã hội khác. Theo dõi việc thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, bản đặc biệt khó khăn, giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp, điển hình; triển khai hoạt động TGPL cho các đối tượng đặc thù (*phụ nữ, trẻ em, nạn nhân bạo lực gia đình, nạn nhân bị mua bán, cựu chiến binh, người bị nhiễm HIV...*).

1.4. Phối hợp chặt chẽ và tốt hơn nữa với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả công tác TGPL, nhất là công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể**

2.1. Tuyên truyền, phổ biến Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và hoạt động TGPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; các hình thức truyền thông khác phù hợp với điều kiện thực tế theo từng đối tượng ở các sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp*.

- Cơ quan phối hợp: *Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia, cơ quan báo chí ở địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.*

- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên trong năm 2019.*

2.2. Tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật về TGPL và kỹ năng thực hiện TGPL cho đội ngũ người thực hiện TGPL; người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Quý II năm 2019.*

3. Các hoạt động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

3.1. Đáp ứng đầy đủ, có chất lượng các yêu cầu TGPL cho người được TGPL (*nâng cao nhận thức về TGPL*):

- + Từ 90% - 95% người dân được biết về quyền được TGPL của mình và các thông tin liên quan đến tổ chức, điều kiện, trình tự, thủ tục yêu cầu TGPL;
- + Từ 80% - 90% người được TGPL khi tiếp cận với các cơ quan công quyền có liên quan đến pháp luật nếu có yêu cầu đều được tư vấn, hướng dẫn về quyền được TGPL;

3.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người tham gia TGPL thuộc các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật, các cơ quan báo chí, truyền thông:

- + Huy động, khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật đăng ký tham gia TGPL, bảo đảm có đủ nguồn lực thực hiện TGPL, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người được TGPL;
- + Bảo đảm 100% người thực hiện TGPL được đào tạo, bồi dưỡng với các hình thức phù hợp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý hành chính nhà nước, trình độ chính trị, tin học và bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng TGPL, có trình độ và năng lực thực hiện TGPL ở các hình thức: tư vấn, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên.*

4. Các hoạt động triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Bảo đảm 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được TGPL khi có nhu cầu; thực hiện các hoạt động truyền thông về TGPL cho người khuyết tật.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019.*

5. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã

08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là *Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg*).  
Lập dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 và Khoản 1 Điều 5 Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, định kỳ hàng năm, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp*.
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan*.
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019*.

6. Các hoạt động triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (*viết tắt là Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT*).

6.1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm phối hợp của tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, trách nhiệm của tổ chức tham gia TGPL, trách nhiệm của người thực hiện TGPL tham gia tổ tụng theo quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp (cơ quan Thường trực của Hội đồng liên ngành)*.
- Cơ quan phối hợp thực hiện: *Trung tâm TGPL Nhà nước; các Tổ chức tham gia TGPL*.
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019*.

6.2. Kiện toàn thành viên Hội đồng liên ngành, Tổ giúp việc Hội đồng liên ngành theo quy định tại Khoản 3 Điều 19 và Điều 21 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT. Phát huy trách nhiệm phối hợp của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; cơ sở giam giữ, trại giam, người có thẩm quyền của cơ sở giam giữ, trại giam.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp (cơ quan Thường trực của Hội đồng liên ngành)*.
- Cơ quan phối hợp: *Các sở, ngành thành viên Hội đồng liên ngành*.
- Thời gian thực hiện: *Khi thành viên Hội đồng liên ngành, Tổ giúp việc Hội đồng có sự thay đổi do nghỉ hưu, chuyển công tác....*

6.3. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm giúp lãnh đạo các sở, ngành thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, phối hợp theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT; giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền; nghiên cứu, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, thống kê và báo cáo việc thực hiện phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng ở địa phương; định kỳ sơ kết, tổng kết hàng năm và báo cáo lãnh đạo các ngành, Hội đồng phối hợp liên ngành ở Trung ương về việc thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp*.

- Cơ quan phối hợp: *Các sở, ngành thành viên Hội đồng liên ngành.*
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019.*

7. Lựa chọn, ký kết hợp đồng thực hiện TGPL với tổ chức có đủ điều kiện, năng lực tham gia thực hiện TGPL theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý. Quản lý, giám sát, đánh giá chất lượng các vụ việc TGPL; chấm dứt hợp đồng thực hiện TGPL đối với tổ chức, cá nhân khi không có đủ điều kiện, năng lực hoặc có vi phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019.*

8. Cập nhật, công bố danh sách tổ chức tham gia thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL trên địa bàn; các thủ tục hành chính theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Trong năm 2019.*

### 9. Các hoạt động khác

9.1. Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trợ giúp pháp lý theo các Chương trình phối hợp ký kết giữa Sở Tư pháp với Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.*
- Thời gian thực hiện: *Quý I năm 2019.*

9.2. Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong công tác hoạt động TGPL; Ứng dụng phần mềm dịch vụ hành chính công trực tuyến trong công tác và cập nhật vụ việc tham gia tố tụng lên Hệ thống quản lý vụ việc TGPL.

- Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp.*
- Cơ quan phối hợp: *Các cơ quan, tổ chức có liên quan.*
- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên trong năm 2019.*

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hoạt động TGPL do ngân sách Nhà nước đảm bảo và các nguồn đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (*nếu có*).

2. Trên cơ sở định mức tài chính quy định tại Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến hoạt động TGPL. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính; các sở, ban ngành có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

3. Sở Tư pháp (*Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh*) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát yêu cầu TGPL để lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, các thành viên Hội đồng liên ngành chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này và một số nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về TGPL.

- Phối hợp với các ngành thành viên Hội đồng ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng liên ngành năm 2019, Kế hoạch của Hội đồng liên ngành kiểm tra việc thực hiện quy định về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2019.

- Chỉ đạo Trung tâm TGPL Nhà nước tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, đảm bảo chất lượng, thời gian theo Kế hoạch này;

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và hoàn thành nhiệm vụ đề ra, kịp thời báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

##### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm TGPL Nhà nước lập dự toán; thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cấp kinh phí thực hiện chính sách TGPL miễn phí và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

##### **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh đảm bảo thực hiện tốt công tác TGPL tại địa phương.

##### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Tư pháp tiến hành khảo sát, đánh giá nhu cầu TGPL của người khuyết tật; tổ chức lồng ghép hoạt động TGPL với các hoạt động TGPL cho người khuyết tật.

##### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo các đơn vị do Ngành quản lý tiếp tục thực hiện tốt công tác truyền thông các văn bản pháp luật về TGPL tới nhân dân.

##### **6. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức do ngành, địa phương quản lý phối hợp với Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động TGPL tại địa phương;

- Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã quan tâm, phối hợp với Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh tổ chức truyền thông về TGPL tại cơ sở bảo đảm có hiệu quả.

**7. Các ngành thành viên Hội đồng trợ giúp pháp lý tỉnh** (Sở Tài chính, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh)

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT; tạo điều kiện tốt nhất cho các trợ giúp viên pháp lý, luật sư là cộng tác viên thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người bào chữa cho bị can, bị cáo trong các vụ án hình sự; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong các vụ, việc dân sự, hành chính, hôn nhân và gia đình.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác trợ giúp pháp lý năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh, kiến nghị về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCTP tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh; TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Bộ CHBĐBP tỉnh; Hội Nông dân tỉnh, Hội LHPN tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- Báo Sơn La, Đài PT-TH tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh PTNC;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC, SN70b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cầm Ngọc Minh**

